

Số: ~~1038~~/QĐ-UBND

Sơn La, ngày ~~18~~ tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung điều chỉnh mở rộng thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên (giai đoạn 2015-2025) khu vực khu dân cư phía Tây đầu thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009; Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Luật Quy hoạch năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 2866/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung điều chỉnh, mở rộng thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên (giai đoạn 2015 - 2025);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 192/TTr-SXD ngày 31 tháng 5 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung điều chỉnh mở rộng thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên (giai đoạn 2015-2025) khu vực khu dân cư phía Tây đầu thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên với những nội dung như sau:

1. Điều chỉnh cục bộ quy hoạch sử dụng đất

- Điều chỉnh bổ sung đất công cộng, đất thương mại dịch vụ, đất ở, đất trụ sở cơ quan và đất hạ tầng kỹ thuật.

- Biểu tổng hợp cơ cấu sử dụng đất trước và sau điều chỉnh:

TT	Chức năng	Quy hoạch chung đã phê duyệt		Phương án điều chỉnh		Chênh lệch
		Diện tích	Tỷ lệ	Diện tích	Tỷ lệ	Tăng/ (giảm)
		(m ²)	(%)	(m ²)	(%)	
I.	Đơn vị ở	117.042,61	73,67	128.271,32	80,32	11.228,71
1.	Đất công cộng, dịch vụ	12.226,11	7,70	13.069,13	7,53	843,02
a.	Đất công cộng	1.926,11	1,21	855,49	0,54	- 1.070,62
b.	Đất dịch vụ, thương mại	10.300,00	6,48	12.213,64	6,99	1.913,64
-	Đất TMDV mới	-	-	1.101,21		1.101,21
-	Đất TMDV (Khách sạn)	10.300,00	6,48	10.300,00	6,48	-
-	Đất cây xăng hiện trạng	-	-	812,43	0,51	812,43
2.	Đất trường mầm non	9.800,00	6,17	9.800,00	6,17	-
3.	Đất nhóm ở	63.300,00	39,84	59.457,21	37,70	-3.842,79
a.	Đất ở mới	55.058,76	34,66	40.484,98	25,48	-14.573,78
b.	Đất ở hiện trạng	8.241,24	5,19	8.241,24	5,19	-
c.	Đất tái định cư	-	-	853,61	0,54	853,61
d.	Đất cây xanh	-	-	6.746,49	4,52	6.746,49
e.	Đất bãi đỗ xe	-	-	2.843,99	1,79	2.843,99
f.	Đất hạ tầng kỹ thuật	-	-	286,90	0,18	286,90
4.	Đất giao thông	31.716,50	19,96	45.944,98	28,92	14.228,48
II.	Đất hạ tầng kỹ thuật (trạm xử lý nước thải)	-	-	748,09	0,47	748,09
III.	Đất trụ sở cơ quan	41.825,18	26,33	29.848,38	18,79	-11.976,80
V.	Tổng	158.867,79	100,0	158.867,79	100,0	-

2. Điều chỉnh cục bộ quy hoạch hạ tầng kỹ thuật

- Điều chỉnh cục bộ các tuyến giao thông số N01, N02, N03, N04, N05, N06, N07, D02, D03;

- Bổ sung trạm xử lý nước thải phía Bắc khu vực. Diện tích xây dựng là 748,09 m², công suất xử lý 325m³/ngày;

- Điều chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác như cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa,... đảm bảo đồng bộ theo các nội dung điều chỉnh trên.

3. Các nội dung khác: Các nội dung khác giữ nguyên theo quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2866/QĐ-UBND ngày 01/12/2016.

(Chi tiết có bản vẽ điều chỉnh cục bộ quy hoạch kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND huyện Phù Yên

1.1. Cập nhật các nội dung điều chỉnh trên vào hồ sơ quy hoạch chung điều chỉnh, mở rộng thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên (giai đoạn 2015 -2025).

1.2. Tổ chức công bố, công khai nội dung điều chỉnh cục bộ quy hoạch nêu trên theo quy định tại khoản 10, khoản 12 Điều 29 Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật liên quan đến Luật Quy hoạch sau khi có quyết định phê duyệt điều chỉnh của UBND tỉnh.

2. Sở Xây dựng chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu về nội dung thẩm định, trình duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND huyện Phù Yên; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. 

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (t/h);
- Huyện ủy Phù Yên;
- UBND huyện Phù Yên - 5b;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KT (Quy-3b). 25b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Lê Hồng Minh

